TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:140/2021/HS-ST
Ngày 13/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Tính

2. Bà Đặng Hồng Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khắc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2021/TLST-HS ngày 05/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2021/QĐXXST-HS ngày 11/11/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/QĐ-HPT ngày 23/11/2021 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN ĐÌNH V - sinh năm: 1989 tại xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKHKTT: khu 9, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Thời điểm bị bắt ở thuê tại: phòng số 305, Nhà B9, Chung cư xi măng Hữu Nghị thuộc khu 3, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tự, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số: 49/2011/HSST ngày 15/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thảo, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Đình Vinh 36 tháng tù về tội cố ý gây thương tích; án phí phải chịu 200.000đồng; bồi thường cho bị hại số tiền 21.000.000đồng, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2011 và đã chấp hành xong án phí và quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/6/2021, chuyển tạm giam ngày 23/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

2. ĐỖ VĂN P - sinh năm: 1991 tại xã Bình Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu Long Châu Sa, xã Bình Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Tâm, sinh

năm 1962 và bà Đỗ Thị Thắng, sinh năm 1964, Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/6/2021, chuyển tạm giam ngày 23/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Đình Ánh - sinh năm 1986, địa chỉ: khu 9, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

2. Anh Lê Văn Duy - sinh năm 1994, địa chỉ: khu 2B, xã Phú Nham, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 15/6/2021, tại phòng số 305, nhà B9, Chung cư xi măng Hữu Nghị thuộc khu 3, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Tổ Công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Phú Thọ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đình Vinh và Đỗ Văn Phương (đều ở tại phòng số 305, nhà B9, Chung cư xi măng Hữu Nghị) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của Nguyễn Đình Vinh 07 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, số imei 357818084965270, kèm 01 sim số 0386.475.221; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen số imei1 353073/06/209430/5, imei2 353073/06/209431/3, kèm 02 sim số 0911.560.019 và 0326.650.666; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đình Vinh và số tiền 230.000đồng; Thu giữ của Đỗ Văn Phương 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số imei 358806054743503, không có sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, số imei 354309/04/241525/4, kèm 01 sim số 0869.136.010.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vinh và Phương, Cơ quan điều tra thu giữ 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt của viên nén có in chữ "WY" và 01 bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy. Tại trụ sở Công an tỉnh Phú Thọ, Cơ quan điều tra kiểm tra nước tiểu xác định Vinh và Phương đều dương tính với ma túy đá.

Ngày 15/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định Trưng cầu giám định đối với chất rắn tinh thể màu trắng trong 07 gói nilon màu trắng và viên nén hình tròn màu hồng một mặt của viên nén có in chữ "WY" chứa trong 01 gói nilon màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình Vinh và Đỗ Văn Phương. Tại bản Kết luận giám định số: 757/KLGĐ ngày 18/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 07 gói nilon màu trắng trong Bì niêm phong ghi Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đình Vinh và Đỗ

Văn Phương gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng: 1,828 gam, loại: Methamphetamine.

01 viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt của viên nén có in chìm chữ "WY", được chứa bên trong 01 gói nilon màu trắng trong Bì niêm phong ghi Vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đình Vinh gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng: 0,1 gam, loại: Methamphetamine.

** Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ."*

Hoàn trả lại 1,417 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong Bì niêm phong ghi Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đình Vinh, Đỗ Văn Phương và 0,042 gam viên nén màu hồng trong Bì niêm phong ghi Vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đình Vinh là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong.

Ngày 15/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 23/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Nguyễn Đình Vinh và Đỗ Văn Phương về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình Vinh và Đỗ Văn Phương đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, Vinh và Phương còn khai nhận: Thời gian đầu tháng 6/2021, Đỗ Văn Phương thường xuyên đến ở và sinh hoạt tại phòng trọ của Nguyễn Đình Vinh tại khu 3, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Do cùng là các đối tượng sử dụng ma túy nên Vinh và Phương thỏa thuận: Vinh sẽ mua ma túy Methamphetamine về để Vinh và Phương cùng sử dụng, đồng thời bán cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời. Trong các ngày 14/6/2021 và 15/6/2021, tại phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, Vinh và Phương đã 02 lần bán ma tuý cho Lê Văn Duy- sinh năm: 1994, trú tại: khu 2B, xã Phú Nham, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 14/6/2021, Lê Văn Duy gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo đến cho Vinh hỏi mua 500.000đ ma túy Methamphetamine, Vinh đồng ý và bảo Duy chuyển tiền mua ma túy đến số tài khoản 19034527945014 của ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Đình Vinh (Vinh sẽ chịu chi phí khi chuyển khoản), Duy đồng ý và đưa cho bà Nguyễn Thị Lan - sinh năm 1962, trú tại: Khu Tầm Vông, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh số tiền 1.000.000đồng, Duy nhờ bà Lan chuyển tiền vào tài khoản của Vinh (Duy không nói cho bà Lan biết mục đích chuyển tiền cho Vinh), bà Lan đồng ý và chuyển từ tài khoản số 8960111962666 mở tại ngân hàng MB Bank của mình đến tài khoản của Vinh số tiền 1.000.000 đồng, trong đó 500.000 đồng là tiền mua ma tuý, 500.000đồng là tiền Duy vay của Vinh trước đó. Sau khi nhận được tiền, Vinh bảo Duy đến phòng trọ của mình gặp Phương để lấy ma tuý. Tại đây, Phương đưa cho Duy 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy

Methamphetamine. Sau khi mua được ma tuý, Duy đã một mình sử dụng hết. Số tiền bán ma tuý cho Duy, Vinh đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 15/6/2021, Duy gọi từ số điện thoại 0373.861.994 của mình đến số điện thoại 0869.136.010 của Phương hỏi mua 500.000đ ma túy Methamphetamine, Phương đồng ý và bảo Duy chuyển tiền mua ma túy vào số tài khoản của Vinh. Duy đến gặp anh Lê Đình Thành - sinh năm: 1985, hiện ở: Khu 3, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, Duy đưa anh Thành 500.000 đồng và nhờ anh Thành chuyển hộ đến số tài khoản 19034527945014 của Vinh (Duy không nói cho anh Thành biết mục đích chuyển tiền cho Vinh). Sau khi kiểm tra tài khoản và xác nhận việc chuyển tiền đã thành công, Phương bảo Duy đến khu vực sân của Chung cư xi măng Hữu Nghị để nhận ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi Duy đến điểm hẹn, Phương lấy 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy Methamphetamine từ chỗ của Vinh đưa cho Duy. Sau khi mua được ma tuý, Duy đã một mình sử dụng hết, số tiền bán ma tuý cho Duy. Số tiền bán ma tuý cho Duy, Vinh đã chi tiêu cá nhân hết.

Về nguồn gốc ma tuý bán cho Duy và ma tuý bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp, Nguyễn Đình Vinh và Đỗ Văn Phương khai nhận: Sau khi Duy hỏi mua ma tuý, Vinh gọi điện thoại từ số 0326.650.666 của mình đến số điện thoại 0367.367.020 của Vũ Thị Thanh - sinh năm 1966, trú tại: Phố Quang Trung, phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, hiện mở quán miến lươn tại Tổ dân phố số 4, khu Mai Trai, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Vinh hỏi mua của Thanh 4.000.000đồng ma túy Methamphetamine, Thanh đồng ý. Vinh chuyển số tiền 7.000.000đồng từ số tài khoản ngân hàng Techcombank số 19034527945014 của mình đến tài khoản 03801011500599 mở tại ngân hàng Hàng Hải Việt Nam của Thanh, trong đó 4.000.000 đồng là tiền mua ma túy và 3.000.000đồng là số tiền Vinh trả nợ Thanh, Thanh đồng ý và bảo Thanh sẽ để ma tuý ở gốc cây trước cửa quán của Thanh. Sau đó, Vinh bảo Phương đi taxi đến vị trí Thanh chỉ để lấy ma tuý. Khi đến nơi, Phương lấy được 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 01 gói nilon màu trắng, có chứa ma túy Methamphetamine và 01 túy nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt của viên nén có in chữ "WY" rồi mang về đưa cho Vinh. Vinh lấy gói ma túy Methamphetamine vừa mua được tách một phần đưa cho Phương và bảo Phương sử dụng một phần, phần còn lại bán cho Duy. Sau khi nhận ma tuý từ Vinh, Phương tách một phần sử dụng cho bản thân hết, phần còn lại Phương chia vào 02 túi nilon màu trắng và bán cho Duy như đã nêu trên.

Số ma tuý còn lại, Vinh tách ra một phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại Vinh chia vào 08 túi nilon màu trắng, còn 01 viên nén Vinh đựng trong túi nilon màu trắng mục đích để bán và sử dụng. Ngày 15/6/2021, Vinh đưa cho Phương 01 gói ma tuý Methamphetamine để bán cho Duy, còn lại 07 gói ma tuý và 01 viên nén đã bị thu giữ như đã nêu trên.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG kèm 01 sim số 0386.475.221, 01 điện thoại di động

NOKIA, màu đen đã cũ, kèm 02 sim số 0911.560.019 và 0326.650.666 thu giữ của Vinh và 01 điện thoại di động NOKIA đã cũ, kèm 01 sim số 0869.136.010 thu giữ của Phương là 03 chiếc điện thoại Vinh và Phương sử dụng để mua bán ma túy; 01 bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy; 01 chứng minh nhân dân mang tiên Nguyễn Đình Vinh và số tiền 230.000đồng là tài sản của Vinh, không liên quan đến hành vi phạm tội; 01 điện thoại di động IPHONE màu trắng đã cũ, không có sim là tài sản của Phương, không liên quan đến hành vi phạm tội; 02 bì niêm phong đều có số: 757/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau khi giám định và số tiền 1.000.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vinh và bị cáo Phương đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của 02 bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 133/CT-VKS-VT ngày 04/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình Vinh và bị cáo Đỗ Văn Phương về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Vinh và Đỗ Văn Phương phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Đình Vinh và Đỗ Văn Phương; đề nghị xử phạt bị cáo Vinh từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 15/6/2021; xử phạt bị cáo Phương từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 15/6/2021.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 230.000đồng là tài sản của bị cáo Vinh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE đã cũ là tài sản của bị cáo Phương.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số: 757 bên trong có 0,417 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,042 gam dạng viên nén màu hồng của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 04 sim điện thoại số 0386.475.221; 0911.560.019 và 0326.650.666 của bị cáo Nguyễn Đình Vinh; 01 sim điện thoại di động số 0869.136.010 thu giữ của bị cáo Đỗ Văn Phương.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại SAMSUNG đã cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen đã cũ là tài sản của bị cáo Nguyễn Đình Vinh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã cũ là tài sản của bị cáo Đỗ Văn Phương.

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Đình Vinh và Đỗ Văn Phương số tiền 1.000.000đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận bị cáo Vinh đã nộp đủ số tiền 1.000.000đồng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình Vinh 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đình Vinh.

3. *Về án phí:* Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, 02 bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát; 02 bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho 02 bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về những căn cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa 02 bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15/6/2021 tại phòng 305, nhà B9, chung cư Xi măng Hữu Nghị thuộc khu 3, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ Nguyễn Đình Vinh và Đỗ Văn Phương đang có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 1,828 gam ma túy Methamphetamine và 01 viên nén có khối lượng 0,1 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán và sử dụng thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm và ma túy, Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng. Ngoài ra, trong các ngày 14/6/2021 và ngày 15/6/2021, Vinh và Phương đã 02 lần bán ma túy cho Lê Văn Duy, thu được số tiền 1.000.000đồng. Do vậy, Vinh và Phương phải chịu trách nhiệm về tội Mua bán trái phép chất ma túy đối với khối lượng ma túy xác định được là 1,928 gam ma túy loại Methamphetamine và 02 lần bán ma túy cho Lê Văn Huy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

"*Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy*

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

a,……

b) Phạm tội 02 lần trở lên…

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Hai bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, 02 bị cáo đều tham gia tích cực vào việc mua bán ma túy, hành vi của 02 bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nên cần phải cách ly 02 bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng chung và phòng ngừa riêng.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Vinh có nhân thân xấu có 01 lần bị xử phạt tù về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo Phương có nhân thân tốt. 02 bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; 02 bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là "Người phạm tội tự thú" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho 02 bị cáo.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Quá trình điều tra xác minh, 02 bị cáo đều không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, chỉ có các tài sản thu giữ nêu trên. Nên cần phạt bổ sung là tịch thu của bị cáo Vinh số tiền 230.000đồng và 01 điện thoại di động Iphone đã cũ là tài sản của bị cáo Phương để nộp ngân sách nhà nước .

[6]. *Về xử lý vật chứng:*

- Xét thấy các vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì gồm: 02 phong bì niêm phong bên trong còn lại mẫu vật là chất ma túy sau khi giám định, đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy và tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; Còn 04 sim điện thoại trong máy điện thoại thu giữ của bị cáo Vinh và bị cáo Phương không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước số tiền do phạm tội mà có: số tiền 1.000.000đồng của bị cáo Vinh và Phương do bán ma túy cho Duy, xác nhận bị cáo Vinh đã tác động đến gia đình nộp đủ số tiền nêu trên.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại SAMSUNG đã cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ là tài sản của bị cáo Nguyễn Đình Vinh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ là tài sản của bị cáo Đỗ Văn Phương vì đều có liên quan đến tội phạm.

- Trả lại cho bị cáo Vinh 01 giấy CMND mang tên Nguyễn Đình Vinh.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy cho Vinh là Vũ Thị Thanh, sinh năm 1966, địa chỉ phố Quang Trung, phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập đối với Thanh, tuy nhiên Thanh không có mặt ở địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ thì xử lý sau là phù hợp

Đối với Lê Văn Duy, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Vinh và Đỗ Văn Phương đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị Lan và Lê Đình Thành là người giúp Duy chuyển tiền mua ma túy cho Vinh, tuy nhiên bà Lan và anh Thành không biết Duy chuyển tiền mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8]. *Về án phí:* 02 bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì là phù hợp, nhưng cần giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho 02 bị cáo vì 02 bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình Vinh và bị cáo Đỗ Văn Phương; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Vinh và bị cáo Đỗ Văn Phương phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Vinh 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15/6/2021.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) là tài sản của bị cáo Nguyễn Đình Vinh.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Phương 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15/6/2021.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE đã qua sử dụng, số imei 358806054743503 là tài sản của bị cáo Đỗ Văn Phương.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số:757 bên trong có 0,417 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,042 gam dạng viên nén màu hồng của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 04 sim điện thoại số 0386.475.221;

0911.560.019 và 0326.650.666 thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình Vinh; 01 sim điện thoại di động số 0869.136.010 thu giữ của bị cáo Đỗ Văn Phương.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG đã qua sử dụng số imei 357818084965270, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng số imei1 353073/06/209430/5, imei2 353073/06/209431/3 của bị cáo Nguyễn Đình Vinh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng, số imei 354309/04/241525/4 của bị cáo Đỗ Văn Phương.

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Đình Vinh và Đỗ Văn Phương số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận bị cáo Vinh đã nộp đủ số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình Vinh 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đình Vinh.

(Theo Biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì ngày 05/11/2021 và Biên lai thu tiền số AA/2020/0006915 ngày 11/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình Vinh và bị cáo Đỗ Văn Phương mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, 02 bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng